TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Sức mạnh của đoàn kết

15:02 29/06/2025

Tạp chí Thương hiệu và Công luận trân trọng giới thiệu bài viết: "Sức mạnh của đoàn kết" của đồng chí Tô Lâm - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

"Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết – Thành công, thành công, đại thành công"- Câu nói bất hủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ giữa thế kỷ XX đến nay vẫn vẹn nguyên giá trị thời sự. Sức mạnh của tinh thần đoàn kết không chỉ là bài học được đúc kết từ thực tiễn cuộc sống ngàn đời của nhân loại, mà còn là cội nguồn làm nên những thành tựu vĩ đại của xã hội loài người. Điều này đặc biệt đúng trong lịch sử cách mạng Việt Nam gần một thế kỷ qua.



Tổng Bí thư Tô Lâm: Giữ gìn đoàn kết chính là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu – là điều kiện tiên quyết để mọi công việc cải cách khác diễn ra thuận lợi. Ảnh VGP.

Trong giai đoạn hiện nay, khi cả nước đã và đang thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức của hệ thống chính trị; sáp nhập các đơn vị hành chính, "sắp xếp lại giang sơn", tổ chức không gian phát triển bền vững cho đất

nước, tinh thần đoàn kết càng phải được phát huy mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Với tầm nhìn chiến lược và bản lĩnh lãnh đạo của Đảng, chúng ta kiên quyết giữ vững và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, coi đó là "mạch nguồn", là "sợi chỉ đỏ" xuyên suốt, bảo đảm mọi đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước được thực hiện triệt để, nhất quán, hiệu quả, đáp ứng tốt nhất mọi nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

Đoàn kết – chân lý của mọi thời đại

Từ thuở bình minh của nhân loại, tinh thần cộng đồng và đoàn kết đã là yếu tố sống còn để xã hội loài người tồn tại và phát triển. Ông cha ta đúc kết trong tục ngữ: "*Một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hòn núi cao*". Sức mạnh tập thể luôn lớn hơn tổng sức mạnh của từng cá nhân; "*bó đũa*" bao giờ cũng vững chắc hơn "*đôi đũa*". Khi con người biết hợp quần, đoàn kết, chung sức đồng lòng, thì sức mạnh tính theo cấp số nhân vượt qua mọi khó khăn, nguy hiểm. Lịch sử các dân tộc trên thế giới cho thấy một cộng đồng gắn bó bền chặt sẽ đủ sức chiến thắng thiên tai địch họa, còn chia rẽ phân ly chỉ chuốc lấy suy vong. Chính vì lẽ đó, thông điệp "*đoàn kết là sức mạnh*" trở thành chân lý phổ quát, được lưu truyền ở mọi chế độ xã hội suốt hàng nghìn năm nay.

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, tinh thần đoàn kết lại càng được thể hiện rõ và trở thành một truyền thống quý báu. Từ thời Văn Lang, Âu Lạc tới các triều đại Đinh-Lê-Lý- Trần cho tới ngày nay, sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc luôn được đề cao. Xã hội phát triển, non sông bờ cõi bền vững, mở mang cũng do sức mạnh đoàn kết mà có. Nguyễn Trãi từng tổng kết: "*Đẩy thuyền là dân, lật thuyền cũng là dân*", "*Thuyền bị lật, mới tin rằng dân như nước*", "*Tướng sỹ một lòng phụ tử/ Hòa nước sông chén rượu ngọt ngào*". Bài học lịch sử ấy thấm sâu vào tư tưởng ông cha:"*dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong*". Khi lòng dân đồng thuận, trên dưới một lòng, thì không thế lực ngoại xâm nào khuất phục nổi dân tộc ta.



Sức mạnh của đoàn kết sẽ giúp chúng ta vượt qua mọi trở ngại, biến thách thức thành cơ hội, đưa đất nước vững vàng tiến vào trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phồn vinh, thịnh vượng, hội nhập và phát triển bền vững. Ảnh VGP.

Đặc biệt, từ khi có Đảng Cộng sản lãnh đạo, truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc càng được nâng lên tầm cao mới. Chủ tịch Hồ Chí Minh là người kế thừa xuất sắc tinh thần "*nước lấy dân làm gốc*" của dân tộc, đồng thời vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác–Lênin, xây dựng khối liên minh công-nông-trí thức và Mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi. Người khẳng định: "*Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta. Đoàn kết chặt chẽ, thì chúng ta nhất định có thể khắc phục mọi khó khăn, phát triển mọi thuận lợi và làm tròn mọi nhiệm vụ nhân dân giao phó cho chúng ta*"[1]. Lịch sử cách mạng Việt Nam đã chứng minh lời dạy ấy: Khi nào dân ta đoàn kết muôn người như một thì nước ta độc lập, tự do; trái lại, lúc nào dân ta không đoàn kết thì sẽ bị xâm lấn. Từ Cách mạng Tháng Tám 1945 đến Chiến thắng Điện Biên Phủ 1954, rồi Đại thắng Mùa Xuân 1975 cho tới hiện nay, tất cả những mốc son chói lọi đó đều là kết tinh của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc – từ lòng yêu nước nồng nàn đến ý chí "*thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ*". Chính sức mạnh nhân dân, sự đồng tâm hiệp lực của hàng triệu con người Việt Nam yêu nước, đã làm nên kỳ tích đánh bại những đế quốc hùng mạnh bậc nhất thế giới trong thế kỷ XX. Chúng ta có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày hôm nay

phần nhiều do sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc bồi đắp nên.

Trái lại, lịch sử cũng không thiếu những bài học đau xót về mất đoàn kết dẫn đến thất bại. Cuộc đấu tranh chống thực dân cuối thế kỷ XIX của nhân dân ta đã thất bại có nguyên nhân sâu xa là cả nước không đoàn kết được thành một khối thống nhất. Nhiều cuộc khởi nghĩa anh dũng rốt cuộc bị dập tắt vì thiếu sự phối hợp, đồng lòng giữa các lực lượng và lãnh tụ đương thời. Bài học "*chia rẽ thì chết*" luôn nhãn tiền: chỉ một mâu thuẫn, phân liệt nội bộ cũng đủ làm suy yếu sức mạnh chung, tạo kẽ hở để kẻ thù "*chia để trị*". Sự sụp đổ của một số đảng phái và chế độ trên thế giới cũng cho thấy: khi đoàn kết trong Đảng và trong xã hội bị phá vỡ, khi lợi ích nhóm hay tư tưởng cục bộ lấn át mục tiêu chung, thì thất bại là điều khó tránh khỏi. Ngược lại, đoàn kết chặt chẽ chính là "*lực lượng vô địch*" tạo nên sức mạnh vô song giúp chúng ta khắc phục mọi khó khăn, giành lấy thắng lợi vẻ vang.

Từ những thành bại trong lịch sử, có thể rút ra chân lý: đoàn kết là vấn đề sống còn, quyết định thành bại của cách mạng. Nhờ đoàn kết, chúng ta biến nguy thành an, hóa giải được mọi âm mưu "*chia rẽ, phá hoại*" của kẻ thù. Ngược lại, mất đoàn kết dù chỉ cục bộ cũng làm suy yếu sức mạnh, thậm chí tiêu tan thành quả cách mạng. Vì vậy, xây dựng và giữ gìn đoàn kết luôn phải là mối quan tâm hàng đầu của mọi tổ chức cách mạng chân chính.



Đoàn kết là vấn đề sống còn, quyết định thành bại của cách mạng. Ảnh VGP.

Đoàn kết là chiến lược xuyên suốt của Đảng

Ngay từ khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam đã kiên định đường lối đại đoàn kết toàn dân tộc, coi đó vừa là mục tiêu vừa là nguồn sức mạnh quyết định thắng lợi sự nghiệp cách mạng. Đảng luôn xác định giữ vững đoàn kết nội bộ là nguyên tắc sống còn trong công tác xây dựng Đảng. Trong suốt tiến trình cách mạng, Đảng ta đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị nhằm củng cố và phát huy sức mạnh đoàn kết. Ngay từ năm 1943, Đảng đã đề ra Đề cương văn hóa Việt Nam với ba nguyên tắc vận động, trong đó có "*đại chúng hóa*" – tức mọi việc phải vì lợi ích đại chúng, quy tụ được đông đảo quần chúng tham gia. Ngày 03/02/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bài viết "*Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*"***[2]*** đã cảnh báo thói bè phái, địa phương chủ nghĩa là kẻ thù của đoàn kết, cần kiên quyết quét sạch. Trước lúc đi xa, trong *Di chúc* (1969), Người tha thiết căn dặn Đảng ta phải giữ gìn sự đoàn kết thống nhất như giữ gìn con ngươi của mắt mình. Thực hiện lời dạy đó, Đảng xác định giữ vững đoàn kết nội bộ là nguyên tắc sống còn, là yêu cầu hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng. Sức mạnh của một dân tộc chính là sự đoàn kết, thống nhất giữa chính quyền và người dân.

Đảng ta đã ban hành những nghị quyết chuyên đề về phát huy sức mạnh đại đoàn kết. Nghị quyết Trung ương 7 khóa IX số 23-NQ/TW (2003) lần đầu đề ra nhiệm vụ "*phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*". Sau 20 năm, đến Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII (năm 2023), Đảng tiếp tục ban hành Nghị quyết 43-NQ/TW (2023) về tăng cường truyền thống và sức mạnh đại đoàn kết trong giai đoạn mới. Nghị quyết 43 một lần nữa khẳng định: Đại đoàn kết toàn dân tộc là truyền thống quý báu, là đường lối chiến lược xuyên suốt của Đảng; là nguồn sức mạnh to lớn, nhân tố quyết định mọi thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nghị quyết cũng chỉ ra rằng đoàn kết trong Đảng chính là hạt nhân để xây dựng đoàn kết trong cả hệ thống chính trị và toàn xã hội: trước hết nội bộ Đảng, từ Trung ương đến cơ sở, phải thật sự thống nhất ý chí và hành động; mỗi cán bộ, đảng viên đặt lợi ích chung lên trên hết, chấp hành nghiêm kỷ luật, ngăn chặn mọi biểu hiện bè phái, "*lợi ích nhóm*" gây tổn hại đoàn kết.

Đòi hỏi tất yếu của đổi mới

Đất nước ta đang tiến hành quyết liệt chủ trương đổi mới mà Đảng ta đã đề ra từ Đại hội lần thứ VI, cải cách mạnh mẽ tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; sắp xếp lại đơn vị hành chính các cấp và triển khai vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Mục tiêu là tinh giản bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, quản trị nhà nước, đồng thời thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh mẽ hơn cho địa phương. Mô hình này không chỉ cắt bỏ cấp trung gian không cần thiết, mà điều quan trong hơn là tổ chức lại không gian cho phát

triển bền vững, để chính quyền gần dân, sát dân, vì dân, phục vụ nhân dân được tốt hơn; Trung ương cũng phân định rõ thẩm quyền và trao quyền chủ động nhiều hơn cho chính quyền địa phương để mỗi nơi năng động, sáng tạo, phát triển phù hợp thực tiễn.



Quân với dân một lòng. Ảnh VGP.

Từ Trung ương đến địa phương đều đang vào cuộc quyết liệt, đồng bộ với mục tiêu kép: vừa tinh gọn bộ máy, vừa nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, phục vụ Nhân dân tốt hơn, để đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện. Tuy nhiên, việc tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; sắp xếp lại đơn vị hành chính cũng tác động, ảnh hưởng đến một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức... điều đó đòi hỏi sự công minh, đồng thuận và quyết tâm chính trị rất cao và đặc biệt là sự hy sinh lợi ích cá nhân. Nếu thiếu đoàn kết thống nhất từ trên xuống dưới, quá trình thực hiện sẽ rất dễ phát sinh vướng mắc, bất cập. Do đó, đoàn kết trong toàn hệ thống chính trị chính là chìa khóa thành công của cải cách này. Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Trung ương và chính quyền địa phương để kịp thời tháo gỡ khó khăn; sự đồng lòng của đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân sẽ tạo nền tảng ổn định triển khai hiệu quả mô hình mới. Chưa bao giờ yêu cầu "*trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt*" trong bộ máy của hệ thống chính trị lại quan trọng như lúc này.

Trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, việc thiếu đoàn kết có thể làm nảy sinh nhiều thách thức và nguy cơ chia rẽ. Trước hết là lo ngại trong đội ngũ cán bộ, bởi khi sáp nhập, một số người sẽ mất vị trí hoặc phải chuyển đổi công tác. Nếu không có những chính sách rõ ràng và hợp lý dành cho số cán bộ bị ảnh

hưởng do quá trình tổ chức lại hệ thống, rất dễ phát sinh tâm lý tiêu cực, trạng thái "*bằng mặt không bằng lòng*", gây mất đoàn kết nội bộ. Bên cạnh đó, tâm lý cục bộ địa phương cũng là một vấn đề đáng lưu ý, bởi mỗi cá nhân đều có tình cảm đặc biệt và niềm tự hào với quê hương, bản quán hay nơi mình đã từng gắn bó. Khi sáp nhập địa phương, những băn khoăn về tên gọi mới, vị trí trụ sở, hay việc phân bổ nhân sự dễ tạo nên tâm lý so sánh thiệt hơn, cản trở quá trình hợp nhất.

Thêm vào đó, khác biệt về văn hóa, tập quán và trình độ phát triển giữa các đơn vị hành chính cũng đặt ra thách thức lớn. Việc sáp nhập giữa tỉnh miền núi với tỉnh đồng bằng, hay giữa tỉnh "*giàu*" với tỉnh "*nghèo*" đòi hỏi đội ngũ lãnh đạo phải thực sự công tâm và có tầm nhìn, nhằm bảo đảm cân đối nguồn lực và hài hòa lợi ích phát triển. Thiếu công bằng trong phân bổ nguồn lực rất dễ dẫn tới bất bình đẳng vùng miền, làm rạn nứt khối đoàn kết chung. Trong khi đó, các thế lực thù địch luôn sẵn sàng lợi dụng những khó khăn này để tung tin xuyên tạc, gây chia rẽ giữa Đảng, chính quyền với nhân dân. Nếu cán bộ, đảng viên và nhân dân thiếu cảnh giác sẽ mắc phải những âm mưu chống phá đó, làm ảnh hưởng lớn đến mục tiêu sắp xếp bộ máy và ổn định, phát triển đất nước.



Đoàn kết đã, đang và sẽ mãi là sức mạnh vô địch của cách mạng Việt Nam. Ảnh VGP.

Tóm lại, thiếu đoàn kết, đồng thuận sẽ làm chệch hướng hoặc kìm hãm hiệu quả vận hành bộ máy. Bởi vậy, giữ gìn đoàn kết chính là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu – là điều kiện tiên quyết để mọi công việc cải cách khác diễn ra thuận

lợi. Để giữ gìn và củng cố đoàn kết trong không gian phát triển mới, cần triển khai đồng bộ một số giải pháp quan trọng sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo và chỉ đạo thống nhất. Trong giai đoạn sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị, vai trò lãnh đạo tập trung từ Trung ương đến địa phương phải được duy trì và phát huy cao độ. Các cấp ủy, chính quyền cần bảo đảm sự thống nhất trong triển khai các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị, Hướng dẫn của Trung ương, tránh tình trạng cục bộ, tự ý làm trái quy định chung. Đồng thời, cần phát huy tối đa vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc tập hợp, vận động nhân dân, tạo sự đồng thuận sâu rộng. Mọi chủ trương, chính sách khi xây dựng và thực hiện đều phải đặt lợi ích của nhân dân làm trung tâm, gắn kết chặt chẽ mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân, làm sao để nhân dân hiểu, tin tưởng, đồng tình và tích cực ủng hộ.

Hai là, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo. Mỗi cán bộ, đảng viên phải thực sự là tấm gương về giữ gìn đoàn kết nội bộ, luôn đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ sau sáp nhập phải được tiến hành một cách công khai, minh bạch, bảo đảm công bằng, đúng tiêu chí, kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện bè phái, "lợi ích nhóm", hay tư tưởng cục bộ vùng miền. Song song với đó, kỷ luật hành chính cần được tăng cường mạnh mẽ nhằm ngăn ngừa và chấn chỉnh kịp thời những biểu hiện tiêu cực, trì trệ trong thời gian chuyển tiếp. Đặc biệt, phải thường xuyên biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tập thể hy sinh lợi ích riêng vì đại cục, tạo động lực và lan tỏa tinh thần đoàn kết, vì lợi ích chung trong toàn hệ thống.

Ba là, tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật nhằm bảo đảm hài hòa lợi ích và công bằng xã hội, góp phần củng cố đoàn kết trong quá trình tái cơ cấu. Cần tiếp tục xây dựng, ban hành và thực thi các chính sách hỗ trợ hợp lý, thiết thực đối với các địa phương và cán bộ chịu tác động trực tiếp từ quá trình sáp nhập, từ các chính sách hỗ trợ tài chính, phụ cấp, động viên, khen thưởng, khuyến khích... đến công tác an sinh xã hội, đầu tư hạ tầng cho các địa phương mới sáp nhập. Ngoài ra, cần rà soát, chỉnh sửa và bổ sung kịp thời các quy định pháp luật liên quan, bảo đảm tính đồng bộ, rõ ràng và dễ thực hiện, giảm tối đa các vướng mắc pháp lý. Công tác giám sát, kiểm tra việc thực thi các quy định pháp luật phải được tăng cường, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm nhằm giữ vững kỷ cương phép nước, tạo dựng niềm tin và sự đồng thuận rộng rãi trong nhân dân.



Đoàn kết chặt chẽ chính là “lực lượng vô địch” tạo nên sức mạnh vô song giúp chúng ta khắc phục mọi khó khăn, giành lấy thắng lợi vẻ vang. Ảnh VGP.

Bốn là, đẩy mạnh công tác tư tưởng, tuyên truyền sâu rộng trong toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, lợi ích của việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, giúp mọi người hiểu rõ đây là chủ trương đúng đắn, cần thiết và có lợi cho phát triển lâu dài của đất nước, từ đó đồng lòng, tự giác thực hiện. Việc tuyên truyền cần kết hợp hiệu quả giữa giáo dục lịch sử, truyền thống đoàn kết toàn dân tộc với việc giải thích rõ ràng các chủ trương cụ thể, minh bạch thông tin về lộ trình và các vấn đề nhân sự, tài chính liên quan đến sáp nhập. Đồng thời, phải chủ động đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, ngăn chặn kịp thời những tin đồn gây mất ổn định xã hội. Đặc biệt, cần tăng cường đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo với nhân dân, giúp giải tỏa những băn khoăn, nghi ngờ, củng cố vững chắc niềm tin và sự đoàn kết trong toàn xã hội.

Năm là, phát huy mạnh mẽ "*tính Đảng*" và bản lĩnh chính trị trong mỗi tổ chức Đảng và từng đảng viên. Mọi cán bộ, đảng viên cần phải kiên định đặt lợi ích chung của đất nước, của Đảng lên trên hết, chấp hành nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ và kỷ luật Đảng. Những ý kiến khác biệt trong nội bộ cần được đưa ra thảo luận dân chủ, thẳng thắn và xây dựng; sau khi đã thống nhất thì phải đoàn kết, nghiêm túc thực hiện, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng bè phái, cục bộ địa phương, gây rạn nứt đoàn kết nội bộ. Người đứng đầu các tổ chức Đảng phải là trung tâm đoàn kết, là hạt nhân gương mẫu trong việc giải

quyết hài hòa các mâu thuẫn phát sinh, đồng thời luôn cảnh giác cao độ và kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu chia rẽ, phá hoại của các thế lực thù địch. Chỉ khi thống nhất về tư tưởng và hành động từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài, khối đoàn kết toàn Đảng và toàn dân mới thực sự vững chắc, tạo nên sức mạnh để hoàn thành tốt nhiệm vụ sắp xếp lại bộ máy, đưa đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới.

Đoàn kết đã, đang và sẽ mãi là sức mạnh vô địch của cách mạng Việt Nam. Trong giai đoạn chuyển mình sắp xếp lại bộ máy đầy thách thức hiện nay, tinh thần ấy càng phải được quán triệt sâu sắc và phát huy cao độ. Lịch sử giao cho chúng ta nhiệm vụ hết sức quan trọng là kiến tạo một bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững của đất nước trong thời kỳ mới. Để hoàn thành nhiệm vụ đó, không có "*vũ khí*" nào lợi hại và hiệu quả hơn sự đồng tâm nhất trí của cả hệ thống chính trị và sự ủng hộ của toàn dân. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đúc kết: "*Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết – Thành công, thành công, đại thành công!*".

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, với bản lĩnh và trí tuệ tập thể cùng truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc vững chắc, công cuộc tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; sắp xếp lại đơn vị hành chính và vận hành chính quyền địa phương hai cấp nhất định sẽ đạt được kết quả tốt đẹp, tạo tiền đề đưa đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới như Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đề ra. Sức mạnh của đoàn kết một lần nữa sẽ giúp chúng ta vượt qua mọi trở ngại, biến thách thức thành cơ hội, đưa đất nước vững vàng tiến vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phồn vinh, thịnh vượng, hội nhập và phát triển bền vững vì cuộc sống ấm no, hạnh phúc của Nhân dân.

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 9, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 145

[2] Hồ Chí Minh toàn tập, tập 15, tr 546.